

Bản án số: 18/2026/HS-ST

Ngày: 29-01-2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thùy Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Chí Thanh.

Ông Trần Quốc Hội.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Xuân Mai – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Thị Trinh Nhân – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 21 và 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở 2, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp (là điểm cầu trung tâm) và tại trụ sở 1, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp (là điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến công khai tại 02 điểm cầu vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2026/HSST-QĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

**Lê Thị L**, sinh ngày 06-10-1995 tại tỉnh An Giang; Nơi thường trú: Khóm L, phường L, tỉnh An Giang; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1962 (chết) và bà Trương Thị T1, sinh năm 1962; Chồng: Võ Văn P, sinh năm 1983; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2023.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 22/02/2024, bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức tài xỉu với mục đích được thua bằng tiền (chưa nộp phạt).

- Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (đều vắng mặt tại phiên tòa):

1. Dương Thanh N, sinh ngày 01/01/1967.
2. Nguyễn Văn T2, sinh ngày 01/01/1992.
3. Nguyễn Văn B, sinh ngày 01/01/1986.
4. Lê Văn L1, sinh ngày 22/7/2001.
5. Đinh Văn H, sinh ngày 21/9/1990.

Cùng cư trú: Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

6. Phan Văn T3, sinh ngày 04/2/1985.

Cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng (đều vắng mặt tại phiên tòa):

1. Nguyễn Thành C, sinh năm 1961.

Cư trú: Thôn E, xã B, tỉnh Đồng Nai.

2. Lê Tấn Đ, sinh ngày 24/6/1977.

Cư trú: Ấp B, xã V, tỉnh An Giang.

3. Trần Minh T4, sinh ngày 01/01/1985.

4. Nguyễn Tuấn N1, sinh ngày 17/01/2001.

Cùng cư trú: Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

5. Trần Mỹ L2, sinh năm 1978.

Cư trú: Ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/02/2024, Lê Thị L bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức tài xỉu với mục đích được thua bằng tiền (chưa nộp phạt), chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tiếp tục, vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/7/2025, Lê Thị L đến khu vực đất trống tại ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp tham gia đánh bạc hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền cùng những người khác, người làm cái lắc tài xỉu là Đinh Văn H (tự Hiếu N2) sử dụng 2.000.000đồng tham gia đánh bạc, người làm vĩ chung chi tiền là Lê Văn L1 (tự Luân Bi).

Trong đó, Lê Thị L sử dụng 280.000đồng tham gia đánh bạc, đặt cược 02 ván (bàn), mỗi ván 20.000đồng (thắng 01 ván, thua 01 ván), ván bị bắt quả tang chưa đặt cược; Nguyễn Thành C sử dụng 50.000đồng tham gia đánh bạc, đặt cược 01 ván, bị thua; Dương Thanh N sử dụng 200.000đồng tham gia đánh bạc, đặt cược 01 ván 50.000đồng, bị thua; Phan Văn T3 sử dụng 240.000đồng tham gia đánh bạc, đặt cược 02 ván, mỗi ván 20.000đồng, bị thua; Nguyễn Văn T2 sử dụng 150.000đồng tham gia đánh bạc, đặt cược 02 ván, mỗi ván 50.000đồng, bị thua. Nguyễn Văn B sử dụng 120.000đồng tham gia đặt cược hình thức đặt số với người tham gia khác, tham gia cược 03 lần, thắng 60.000đồng.

Đối với ván bị bắt quả tang, Phan Văn T3 đặt cược 20.000đồng, Nguyễn Văn T2 đặt cược 50.000đồng, bị lực lượng Công an xã T đến bắt quả tang đối với Lê Thị L, Nguyễn Thành C, Phan Văn T3, Dương Thanh N, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B, Lê Tấn Đ; Đinh Văn H, Lê Văn L1 và một số người (không rõ thông tin) chạy thoát. Công an xã T thu giữ tiền 120.000 đồng cùng tang vật và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ điều tra theo thẩm quyền.

**\* *Vật chứng thu giữ:***

- 03 hột xí ngầu;
- 01 nắp nhựa màu đỏ;
- 01 đĩa sứ màu trắng, bị bể nhiều mảnh;
- 01 tấm bạt bằng nhựa có ghi chữ tài, xỉu (đều đã qua sử dụng).
- Tiền Việt Nam: 120.000đồng thu trên chiếu bạc.
- Tiền Việt Nam: 3.210.000đồng, tiền sử dụng tham gia đánh bạc và có được từ việc đánh bạc. (Trong đó, Lê Thị L giao nộp 280.000đồng, Dương Thanh N giao nộp 150.000đồng, Phan Văn T3 giao nộp 200.000đồng, Nguyễn Văn T2 giao nộp 50.000đồng, Nguyễn Văn B giao nộp 180.000đồng, Lê Văn L1 giao nộp 350.000đồng, Đinh Văn H giao nộp 2.000.000đồng).

- *Về trách nhiệm dân sự:* không phát sinh.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKSKV12 ngày 29-12-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Lê Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thị L thừa nhận hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; có ông nội là người có công cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị L mức án từ **03 (Ba) đến 05 (Năm) tháng tù.**

Đối với những lời khai của những người tham gia đánh bạc (Dương Thanh N, Lê Tấn Đ, Phan Văn T3) xác định tụ điểm đánh bạc do Trần Minh T4 tổ chức, nhưng số lượng người và số tiền tham gia đánh bạc dưới định mức định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự; đồng thời ngoài lời khai không còn chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T4 về hành vi Tổ chức đánh bạc.

Đối với Dương Thanh N, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T2, Phan Văn T3, Nguyễn Thành C, Lê Tấn Đ, Đinh Văn H, Lê Văn L1 có hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền trái phép dưới hình thức lặc tài xỉu nhưng số tiền đặt cược không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời tính đến ngày 10/7/2025 những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T4, N, B, T2, T3, C, Đ, H và L1.

Đối với phần đất trống nơi diễn ra đánh bạc không xác định thuộc quyền sử dụng của ai nên không làm việc được, khi nào làm việc có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 hột xí ngẫu; 01 nắp nhựa màu đỏ; 01 đĩa sứ màu trắng, bị bể nhiều mảnh; 01 tấm bạt bằng nhựa có ghi chữ tài, xỉu (đều đã qua sử dụng).

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam: 120.000đồng thu trên chiếu bạc; Tiền Việt Nam: 3.210.000đồng sử dụng tham gia đánh bạc và có được từ việc đánh bạc. (Trong đó, Lê Thị L giao nộp 280.000đồng, Dương Thanh N giao nộp 150.000đồng, Phan Văn T3 giao nộp 200.000đồng, Nguyễn Văn T2 giao nộp 50.000đồng, Nguyễn Văn B giao nộp 180.000đồng, Lê Văn L1 giao nộp 350.000đồng, Đinh Văn H giao nộp 2.000.000đồng).

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Lê Thị L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng vắng mặt, nhưng trước đó đã có lời khai ở Cơ quan Cảnh sát điều tra. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời nhận tội của bị cáo Lê Thị L phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội được thể hiện: Bị cáo Lê Thị L có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 10/7/2025 lại tiếp tục tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền trái phép, hình thức lặc tài xỉu cùng với Nguyễn Thành C, Phan Văn T3, Dương Thanh N, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B, Lê Tấn Đ; Đinh Văn H, Lê Văn L1 và một số người (không rõ thông tin) chạy thoát do người làm cái lặc tài xỉu là Đinh Văn H (tự Hiệu N2) và người làm vĩ chung chi tiền là Lê Văn

L1 (tự Luân Bi). Bị cáo L sử dụng 280.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt cược 02 ván, mỗi ván cược 20.000 đồng, kết quả hòa.

Mặc dù số tiền bị cáo Lê Thị L sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng (từ 5.000.000 đồng trở lên) để cấu thành tội đánh bạc, tuy nhiên bị cáo Lê Thị L đã bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (cũ) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc ngày 22/02/2024 (chưa nộp phạt), chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật trên quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

...

Đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh của xã hội và là tệ nạn của xã hội nên Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo L vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Thị L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, có ông nội Lê Văn T5 là người có công cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi của Nguyễn Thành C, Phan Văn T3, Dương Thanh N, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B, Lê Tấn Đ; Đinh Văn H, Lê Văn L1 cùng bị cáo

Lê Thị L tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và Trần Minh T4 tổ chức, nhưng số lượng người và số tiền tham gia đánh bạc dưới định mức định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi Tổ chức đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thành C, Phan Văn T3, Dương Thanh N, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B, Lê Tấn Đ; Đinh Văn H, Lê Văn L1 và Trần Minh T4 là phù hợp.

[7] Đối với phần đất trống nơi diễn ra đánh bạc không xác định thuộc quyền sử dụng của ai nên không làm việc được, khi nào làm việc có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị xử lý vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị L 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam: 120.000 đồng thu trên chiếu bạc và Tiền Việt N3: 3.210.000 đồng sử dụng tham gia đánh bạc và có được từ việc đánh bạc. Tổng cộng: 3.330.000 đồng (Ba triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 hộp xì ngầu; 01 nắp nhựa màu đỏ; 01 đĩa sứ màu trắng, bị bể nhiều mảnh; 01 tấm bạt bằng nhựa có ghi chữ tài, xỉu (tất cả đều đã qua sử dụng).

(Vật chứng trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06 -01-2026

giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Đồng Tháp).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-01-2026). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh ĐT;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh ĐT;
- **Phân trại tạm giam Hồng Ngự;**
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Đồng Tháp;
- UBND Phường Long Phú, tỉnh An Giang;
- Công an Phường Long Phú, tỉnh An Giang;
- UBND xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp;
- Công an xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Thùy Dung**